

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026-2027

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ GD&ĐT Ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 30/03/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6, lớp 10 năm học 2026-2027 tại các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông nội trú và trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ công văn số 1185/SGDĐT-QLCLCNTT, ngày 29/04/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk, V/v hướng dẫn công tác tuyển sinh mầm non, lớp 1, lớp 6, lớp 10; tuyển sinh giáo dục thường xuyên năm học 2026-2027;

Căn cứ vào thực tế của đơn vị,

Nay trường THPT Buôn Hồ xây dựng Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 năm học 2026-2027 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyển sinh học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS) vào học trung học phổ thông (THPT) đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh.

2. Yêu cầu

Thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT; kết quả tuyển sinh đảm bảo chính xác, công bằng và khách quan. Công tác tuyển sinh tạo điều kiện thuận lợi cho người học.

Thực hiện tuyên truyền đến học sinh, cha mẹ học sinh về Chương trình GDPT 2018 đối với cấp THPT theo khả năng đáp ứng thực tế nhà trường.

Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong công tác quản lý, xử lý dữ liệu và lưu trữ hồ sơ tuyển sinh; tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người học, được sự đồng thuận cao của cha mẹ học sinh và toàn xã hội.

II. NỘI DUNG TUYỂN SINH VÀO LỚP 10

1. Đối tượng tuyển sinh

Học sinh hoàn thành chương trình giáo dục trung học cơ sở hoặc tương đương và đảm bảo theo các quy định tại Điều 8 Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024, Điều 9 Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ

Giáo dục và Đào tạo, có độ tuổi theo quy định tại Điều 31 Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh: 484 học sinh chia thành 11 lớp.

3. Địa bàn tuyển sinh

Học sinh **cư trú** hoặc **tốt nghiệp** THCS tại các xã, phường: Buôn Hồ, Cư Bao, EaDrông, **Pong Drang**.

4. Phương thức tuyển sinh

Thực hiện theo Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 30/03/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Xét tuyển (xét theo kết quả học tập và rèn luyện 4 năm học THCS), Cụ thể: Cách tính điểm quy đổi theo kết quả rèn luyện và học tập của mỗi năm ở cấp THCS và được tính như sau:

Kết quả rèn luyện	Kết quả học tập	Điểm quy đổi (thang điểm 10)
Tốt	Tốt	10,0
Tốt	Khá	9,0
Khá	Tốt	9,0
Khá	Khá	8,0
Đạt	Tốt	7,5
Tốt	Đạt	7,5
Khá	Đạt	6,5
Đạt	Khá	6,5
Đạt	Đạt	5,0

Sử dụng kết quả rèn luyện và học tập lớp 6, 7, 8, 9 (nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó) được quy đổi điểm sang thang điểm 10 cộng với điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

Điểm xét tuyển (ĐXT) = Điểm quy đổi theo kết quả rèn luyện và học tập năm lớp 6 + điểm quy đổi theo kết quả rèn luyện và học tập năm lớp 7 + điểm quy đổi theo kết quả rèn luyện và học tập năm lớp 8 + điểm quy đổi theo kết quả rèn luyện và học tập năm lớp 9 x hệ số 2 + điểm ưu tiên (nếu có) + điểm khuyến khích (nếu có).

a) Điểm xét tuyển là tổng điểm tính theo kết quả rèn luyện, học tập của 4 năm học ở THCS và điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên.

b) Nguyên tắc xét tuyển

Căn cứ chỉ tiêu, ĐXT và nguyện vọng của học sinh, Sở Giáo dục và Đào tạo xét ĐXT từ cao xuống thấp. Trường hợp, xét đến chỉ tiêu cuối nhưng các học sinh có ĐXT bằng nhau thì tiếp tục xét chọn theo thứ tự ưu tiên sau:



- + Có điểm bình quân các môn học được đánh giá bằng điểm số của năm học lớp 9 cao hơn;
- + Có điểm bình quân môn Toán và Ngữ văn của năm học lớp 9 cao hơn.
- Mỗi học sinh được xét tuyển nguyện vọng 1 trước, nếu không trúng tuyển nguyện vọng 1 tiếp tục xét tuyển nguyện vọng 2 (nếu có). Điểm xét trúng tuyển nguyện vọng 2 phải cao hơn điểm trúng tuyển nguyện vọng 1 là 1,5 điểm.
- Học sinh trúng tuyển nguyện vọng 01 không được xét nguyện vọng 02.
- Tỷ lệ trúng tuyển của học sinh người dân tộc thiểu số (Êđê, Mnông, Gia Rai, Chăm, Ba na) không thấp hơn tỷ lệ trúng tuyển của trường tuyển sinh.

5. Chế độ tuyển thẳng, ưu tiên, khuyến khích

5.1. Tuyển thẳng

Học sinh được tuyển thẳng vào các trường THPT công lập (trừ các trường THPT chuyên) theo địa bàn tuyển sinh gồm các đối tượng được quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023; khoản 1 Điều 14 Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tuyển thẳng vào trung học phổ thông các đối tượng sau đây:

- a) Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp trung học cơ sở.
- b) Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người, gồm 16 dân tộc: Cống, Măng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chút, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ.
- c) Học sinh là người khuyết tật. (có Giấy chứng Khuyến tật theo Điều 19 của Luật người khuyết tật năm 2010).
- d) Học sinh trung học cơ sở đạt giải cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kì thi, hội thi (sau đây gọi chung là cuộc thi) về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kĩ thuật.
- đ) Học sinh trung học cơ sở đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định chọn cử.

5.2. Điểm ưu tiên

- a) Điểm ưu tiên thực hiện cho các loại đối tượng tại khoản 2 Điều 14 của Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- b) Chế độ cộng điểm ưu tiên chỉ áp dụng đối với trường THPT không chuyên trên địa bàn tỉnh, không áp dụng đối với trường THPT chuyên. Những học sinh có nhiều chế độ ưu tiên khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại ưu tiên cao nhất.
- c) Đối với quy định học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nếu tại địa bàn sinh sống không có trường THCS, học sinh phải học tập ở địa bàn khác thì vẫn hưởng chế độ ưu tiên. Thôn đặc biệt khó khăn thực hiện theo Quyết định số 60/QĐ-BDĐT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

5.3. Điểm khuyến khích

a) Học sinh được cộng điểm khuyến khích theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Chế độ cộng điểm khuyến khích chỉ áp dụng đối với trường THPT không chuyên. Những học sinh có nhiều điểm khuyến khích khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại khuyến khích cao nhất.

III. TỔ CHỨC TUYỂN SINH

1. Nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển

1.1. Học sinh hoàn thành chương trình THCS năm học 2025-2026 nộp hồ sơ đăng ký dự thi trực tuyến trên Hệ thống tuyển sinh lớp 10, trường hợp không có điều kiện đăng ký trực tuyến thì có thể thực hiện đăng ký trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện về trường đăng ký nguyện vọng 1.

1.2. Học sinh học tập ngoài địa bàn tỉnh Đắk Lắk nộp hồ sơ trực tiếp tại trường đăng ký dự tuyển (trường đăng ký nguyện vọng 1). Hội đồng tuyển sinh căn cứ vào nơi cư trú hiện nay của học sinh để tiếp nhận và đồng thời nhập hồ sơ vào Hệ thống tuyển sinh lớp 10 theo quy định.

1.3. Đối với học sinh cư trú tại khu vực giáp ranh giữa các địa bàn tuyển sinh, nếu có nguyện vọng đăng ký học tại trường ngoài địa bàn theo quy định, học sinh nộp hồ sơ trực tiếp tại trường đăng ký dự tuyển (trường đăng ký nguyện vọng 1). Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ; căn cứ đơn đề nghị của học sinh (có xác nhận của cha mẹ hoặc người giám hộ), tổ chức rà soát, xác minh điều kiện thực tế tại địa phương như khoảng cách đi lại, điều kiện giao thông và các yếu tố thuận lợi cho việc học tập của học sinh, đồng thời tổng hợp danh sách, báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo tạo xem xét, phê duyệt; căn cứ kết quả phê duyệt của Sở Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng tuyển sinh thực hiện nhập dữ liệu đăng ký dự tuyển của học sinh vào Hệ thống tuyển sinh lớp 10 theo quy định.

2. Đăng ký nguyện vọng

2.1. Đối với học sinh đăng ký dự thi vào Trường THPT chuyên Nguyễn Du, Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, Trường PTDTNT THPT N'Trang Long, Trường Phổ thông DTNT THPT Đam San, Trường PTDTNT THPT Phú Yên) được đăng ký 03 nguyện vọng (trong đó, 01 nguyện vọng vào trường thi tuyển và thêm 02 nguyện vọng vào trường THPT công lập xét tuyển trên địa bàn theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo).

2.2. Học sinh đăng ký xét tuyển vào các trường trung học phổ thông công lập được đăng ký 02 nguyện vọng (nguyện vọng 1, nguyện vọng 2) vào các trường THPT công lập theo địa bàn theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Hồ sơ nhập học

Sau khi có kết quả trúng tuyển được Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk phê duyệt, nhà trường sẽ công bố danh sách trúng tuyển, thông báo thời gian làm thủ tục nhập học tại

bảng tin và đăng tải trên Website và các phương tiện truyền thông của nhà trường. Phụ huynh chuẩn bị các loại hồ sơ sau nộp về trường THPT Buôn Hồ để thực hiện kiểm tra, đối chiếu trong ngày làm thủ tục nhập học.

- Bản sao Giấy khai sinh (***Không nhận bản photo công chứng***)
- Học bạ số (trường hợp chưa có Học bạ số thì sử dụng Học bạ giấy hoặc Học bạ điện tử).
- Thẻ Căn cước công dân hoặc thông tin Định danh cá nhân hoặc minh chứng hợp pháp khác về cư trú của học sinh.
- Minh chứng đề hưởng chế độ ưu tiên, cộng điểm khuyến khích hoặc diện tuyển thẳng do cơ quan có thẩm quyền cấp; giấy tờ xác nhận việc được học vượt lớp, vào học sớm hoặc vào học muộn so với độ tuổi quy định ở cấp học dưới (*nếu có*).

4. Cách tính điểm xét tuyển

Tiêu chí, nguyên tắc xét tuyển

a) Tính điểm quy đổi kết quả rèn luyện, học tập và xét tuyển thực hiện theo Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 30/3/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk.

b) Tổ chức xét tuyển, cụ thể như sau:

- Học sinh thuộc diện tuyển thẳng được xem xét, xác nhận trúng tuyển trước trong phạm vi chỉ tiêu tuyển sinh được giao của nhà trường, đồng thời phải bảo đảm đúng địa bàn tuyển sinh theo hướng dẫn. Sau khi hoàn thành việc xét tuyển thẳng, tiếp tục thực hiện xét tuyển đối với các học sinh còn lại theo nguyên tắc chung.

Lưu ý: Việc rà soát đối tượng tuyển thẳng phải bảo đảm đúng quy định; Hiệu trưởng trường THCS có học sinh lớp 9 đăng ký dự tuyển và Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác của thông tin hồ sơ đăng ký.

-Tổ chức xét tuyển: thực hiện xét tuyển theo nguyên tắc lấy điểm xét tuyển từ cao xuống thấp đối với thí sinh đăng ký nguyện vọng 1 của từng trường cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao. Trường hợp xét hết thí sinh đăng ký nguyện vọng 1 mà vẫn chưa đủ chỉ tiêu, tiếp tục xét tuyển đối với thí sinh đăng ký nguyện vọng 2 (chưa trúng tuyển nguyện vọng 1) theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu. Điểm xét trúng tuyển nguyện vọng 2 phải cao hơn điểm trúng tuyển nguyện vọng 1 từ 1,5 điểm trở lên.

5. Phương án bố trí môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, tổ hợp môn học lựa chọn và cụm chuyên đề học tập

5.1. Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Gồm 8 môn:

Ngữ văn; Toán; Tiếng anh; Giáo dục thể chất; Giáo dục quốc phòng và an ninh; Hoạt động trải nghiệm-Hướng nghiệp; Lịch sử; Nội dung giáo dục của địa phương.

5.2. Các môn học lựa chọn gồm 3 nhóm môn

- + Nhóm môn khoa học xã hội: Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật.
- + Nhóm môn khoa học tự nhiên: Vật lý, Hoá học, Sinh học.
- + Nhóm môn công nghệ và nghệ thuật: Công nghệ, Tin học, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật).

Học sinh chọn môn học từ 3 nhóm môn học trên, mỗi nhóm chọn ít nhất 01 môn học.

5.3. Dự kiến số lớp theo các tổ hợp môn lựa chọn, cụm chuyên đề học tập

Với điều kiện về giáo viên và CSVC; thiết bị dạy học; Trường THPT Buôn Hồ dự kiến phân 10 lớp theo tổ hợp môn học lựa chọn và chuyên đề học tập:

Lớp	Môn học lựa chọn	Nhóm chuyên đề 03 môn	Ghi chú (nhóm lớp)
10A1; 10A2; 10A3; 10A4; 10A5	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học.	Toán, Vật lý, Hóa học	TN12
10A6	Vật lý, Hóa học, Sinh học.	Toán, Hóa học, Sinh học	TN34
10A7; 10A8; 10A9	Vật lý, Hóa học, Tin học, CNC (KT&CN)	Toán, Vật lý, Hóa học	TN56
10A10	Địa lý, GDKT&PL, Vật lý, CN Trồng trọt	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	XH12
10A11	Địa lý, GDKT&PL, Hóa học, CN Trồng trọt	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý	XH3

Mỗi học sinh đăng ký tối đa 3 nguyện vọng (NV1, NV2, NV3) về việc lựa chọn tổ hợp môn học. Tùy theo điều kiện thực tế đăng kí, việc bố trí lớp học theo tổ hợp môn có thể có những sự điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn và nguồn lực của nhà trường, đảm bảo tạo thuận lợi nhất cho học sinh và nhà trường để thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018 năm học 2026-2027.

6. Các mốc thời gian quan trọng

Tt	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
1	Cấp tài khoản, mã bảo mật cho học sinh đăng ký trực tuyến (<i>sử dụng mã định danh cá nhân là tài khoản</i>)	Trước ngày 15/5/2026

	<i>đăng nhập).</i>	
2	Học sinh đăng ký thông tin dự tuyển trên hệ thống tuyển sinh (UBND xã, phường chỉ đạo, hướng dẫn các trường có học sinh lớp 9 tổ chức, hỗ trợ cho học sinh đăng ký thông tin dự tuyển)	Từ ngày 15/5/2026 đến 17h00 ngày 19/5/2026
3	Trường tuyển sinh cập nhật đăng ký thông tin dự tuyển đối với học sinh ngoại tỉnh, học sinh vùng giáp ranh đã được phê duyệt của Sở Giáo dục và Đào tạo.	Hoàn thành trước ngày 22/5/2026
4	In danh sách và phiếu đăng ký dự tuyển trên hệ thống tuyển sinh, tổ chức rà soát, kiểm tra hồ sơ và ký xác nhận của học sinh, cha, mẹ học sinh, giáo viên chủ nhiệm, lãnh đạo nhà trường.	Hoàn thành trước ngày 22/5/2026
5	Phối hợp với các trường THCS có học sinh đăng ký dự tuyển kiểm tra hồ sơ đăng ký dự tuyển. Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức kiểm tra, giám sát công tác kiểm tra hồ sơ dự tuyển.	Từ 22/5/2026 đến 23/5/2026
6	Hướng dẫn học sinh xác nhận nhập học trên hệ thống và thu nhận hồ sơ nhập học tại trường tuyển sinh (sau thời gian quy định học sinh không xác nhận nhập học và không nộp hồ sơ nhập học xem như không trúng tuyển)	Hoàn thành trước ngày 30/6/2026
7	Trình về Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt kết quả tuyển sinh	Hoàn thành trước ngày 05/7/2026
8	Đề nghị tuyển sinh bổ sung (nếu có), gửi tờ trình về Sở Giáo dục và Đào tạo để thống nhất, quyết định.	Hoàn thành trước ngày 07/7/2026
9	Hướng dẫn học sinh xác nhận nhập học trên hệ thống và thu nhận hồ sơ tuyển sinh bổ sung (nếu có)	Hoàn thành trước ngày 12/7/2026
10	Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt kết quả tuyển sinh bổ sung (nếu có)	Hoàn thành chậm nhất ngày 15/7/2026

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Hội đồng tuyển sinh 10 có trách nhiệm chấp hành nghiêm túc theo sự phân công, chỉ đạo của Sở GDĐT.
- Các bộ phận, cá nhân trong đơn vị thực hiện nhiệm vụ do nhà trường phân công về công tác tuyển sinh lớp 10 năm học 2026 – 2027 sẽ thực hiện cho đến khi kết thúc về công tác tuyển sinh.

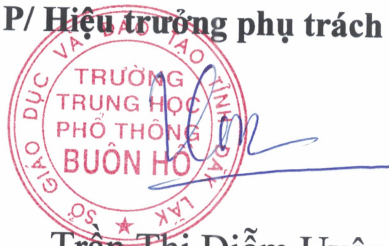
Trên đây là nội dung Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026 – 2027 của trường THPT Buôn Hồ, mọi thông tin chi tiết khác liên hệ trực tiếp tại nhà trường hoặc SĐT/ZaLo: 0942655875, 02623872170.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở GD&ĐT(báo cáo);
- Phòng GDPT, phòng QLCLCNTT thuộc Sở GD&ĐT;
- UBND phường (Buôn Hồ, Cư Bao),
- UBND xã (Ea Drông, Pong Drang);
- HĐ TS10 (thực hiện);
- Lưu: VT.

KT/HIỆU TRƯỞNG

P/ Hiệu trưởng phụ trách



Trần Thị Diễm Uyên

